

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **116** /2023/HS-ST

Ngày 15/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vượng và ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H., sinh ngày 01/10/1989 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Đình N. (đã chết) và bà Nguyễn Thị X., sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ năm; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*có mặt*).

- Những người làm chứng:

1. Anh Trần Văn C., sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn G., xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

2. Anh Bùi Ngọc A., sinh năm 1992 địa chỉ: Thôn Đ., xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

3. Anh Hoàng Minh N., sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

4. Anh Trần Văn Thức, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn M, xã C., huyện S, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 5 năm 2017, Nguyễn Đình H. điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22S1-243.76 (xe của H.) đến khu vực bến xe khách thành phố T., tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi, H. gặp và mua của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) gói ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, H. cất giấu ma túy vào trong người rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi về đến nhà, H. chia gói ma túy trên ra làm nhiều gói ma túy nhỏ bằng nhau (do thời gian đã lâu nên H. không nhớ bao nhiêu gói), mỗi ngày H. sử dụng từ 01 đến 02 gói. Sau đó H. và Trần Văn C., bàn bạc thống nhất với nhau: C. liên hệ với những đối tượng nghiện ma túy, sau khi có người hỏi mua ma túy C. đến nhà H. lấy ma túy đi bán rồi đưa tiền cho H., nếu C. bán được nhiều (sau mỗi đợt H. sang Thái Nguyên lấy ma túy về bán), H. sẽ cho C. số tiền 500.000 đồng, nếu C. bán được ít thì H. sẽ cho C. sử dụng ma túy cùng. Cụ thể C. đã giúp H. bán ma túy như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 28/5/2017, C. đến nhà H. lấy 01 (một) gói Heroin và bán cho Bùi Ngọc A., tại khu vực đồi keo chân đèo Tỉnh thuộc Thôn C, xã V, huyện S với số tiền 200.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H. và H. cho C. một ít Heroin sử dụng.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 30/5/2017, C. đến nhà H. lấy 01 (một) gói Heroin và bán cho Hoàng Minh N., tại khu vực bờ đập thuộc Thôn C, xã V, huyện S với số tiền 200.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H..

Lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2017, C. đến nhà H. lấy 01 (một) gói Heroin và bán cho Trần Văn T, tại khu vực chợ cảng thuộc thôn G., xã V, huyện S với số tiền 200.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H..

Lần 4: Khoảng 18 giờ ngày 04/6/2017, C. đến nhà H. lấy 02 (hai) gói Heroin bán cho Thức tại khu vực cây đa đình thuộc thôn Đ., xã V, huyện S với số tiền 400.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H.. Ngoài ra, khoảng 12 giờ ngày 08/6/2017, H. gọi điện rủ C. đến khu vực bến xe khách thành phố T. để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, C. đồng ý và hẹn gặp H. ở bưu điện chợ X, xã T, huyện S. Trần Văn C. điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22K3-2533 đến điểm hẹn và gửi xe tại nhà dân gần đó. Sau đó, H. điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22S1- 234.76 chở C. ngồi phía sau đi đến khu vực bến xe khách Thái Nguyên, thành phố T.. Khi đến nơi, C. ngồi quán nước để đợi H., còn H. tìm gặp và mua ma túy của người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ số tiền 2.000.000 đồng, được 15 gói Heroin, H. cho vào vỏ bao thuốc lá cất giấu trên người rồi chở C. đi về. Trên đường về, H. nói với C. xem có ai mua ma túy thì đến khu vực đèo tỉnh thuộc thôn T, xã V, huyện S lấy, C. đồng ý gọi điện cho Hoàng Minh N., Nguyễn Văn T., sinh năm 1989, cùng trú tại Thôn C, xã V, huyện S; Nông Văn Đ., sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã V;

Nông Văn D., sinh năm 1992, trú tại thôn B, xã V, huyện S đến khu vực đèo tỉnh mua ma túy. Khi về đến bưu điện chợ X, C. xuống lấy xe còn H. điều khiển xe mô tô đến đèo tỉnh trước, khi C. đến nơi thì H. bảo C. đi lên đồi cây gần đó đợi; H. ở dưới lấy 04 (bốn) gói ma túy để vào túi quần đang mặc mục đích bán cho N, T, Đ. và D. bị cáo H. không thấy N, T, Đ. và D. đến nên đi lên chỗ C. cùng ngồi đợi. H. lấy ra 01 (một) gói ma túy trong vỏ bao thuốc lá rồi cùng C. chia nhau sử dụng.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi C. và H. đang sử dụng thì tổ công tác Công an huyện Sơn Dương đến kiểm tra, H. bỏ chạy vứt lại vỏ bao thuốc lá bên trong chứa 10 gói Heroin; C. bị tổ công tác giữ lại và lập biên bản và thu giữ niêm phong 10 (mười) gói Heroin theo quy định, thu giữa 01 xe mô tô biển số đăng ký 22S1-243.76 (xe của H.), 01 xe mô tô biển số đăng ký 22K3-2533 (xe của C.).

Tại Kết luận giám định số 310/GĐKTHS ngày 12/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định trong 10 gói tạm giữ của Nguyễn Đình H. và Trần Văn C. là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,419gam (không phẩy bốn một chín gam).

Tại bản án số 98/HS-ST ngày 29/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương đã tuyên xử Trần Văn C. 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong có chứa Heroine, trả lại xe mô tô biển số 22K3-2533 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Sau khi bỏ chạy, bị cáo Nguyễn Đình H. bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 21/4/2023 bị cáo trở về nhà và bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương triệu tập lên làm việc. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Đình H., kết quả (+) dương tính với chất ma túy (Heroine). Bị cáo khai nhận ngày 20/4/2023 có được sử dụng ma túy (Heroine) ở khu vực bến xe khách thành phố T., tỉnh Thái Nguyên.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSSD ngày 07 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H. về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H. phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình H.** từ **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng đến **08** (tám) năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, trừ vào số tiền

600.000 đồng đã thu giữ, bị cáo còn phải nộp 400.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số đăng ký 22S1-243.76, nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, xe đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/5/2017 đến ngày 04/6/2017, bị cáo Nguyễn Đình H. có hành vi cho Trần Văn C. tiền, ma túy (Heroine) để nhờ C. giúp bị cáo bán 04 (bốn) lần ma túy cho đối tượng nghiện, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 28/5/2017, bán cho Bùi Ngọc A. tại khu vực đồi keo chân đèo Tỉnh thuộc Thôn C, xã V, huyện S với số tiền 200.000 đồng, C. đã đưa tiền cho bị cáo H..

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 30/5/2017 tại khu vực bờ đập thuộc Thôn C, xã V, huyện S với số tiền 200.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H..

Lần 3: Khoảng 09 giờ ngày 04/6/2017 tại khu vực chợ cảng thuộc thôn G., xã V, huyện S với số tiền 200.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H..

Lần 4: Khoảng 18 giờ ngày 04/6/2017, bán cho Trần Văn T. tại khu vực cây đa đình thuộc thôn Đ., xã V, huyện S với số tiền 400.000 đồng, C. đã đưa tiền cho H..

Ngoài ra, hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2017, tại khu vực đèo tỉnh thuộc thôn T, xã V, huyện S. Bị cáo H. và C. đã hẹn bán ma túy cho Hoàng Minh N., Nguyễn Văn T., Nông Văn Đ. và Nông Văn D. nhưng chưa kịp bán thì tổ công tác Công an huyện Sơn

Dương đến kiểm tra, bị cáo H. bỏ chạy vút lại vỏ bao thuốc lá bên trong chứa 10 (mười) gói Heroin, khối lượng 0,419 gam.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi, bị cáo đã có hành vi nhiều lần mua bán ma túy cho đối tượng nghiện để kiếm lời, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đình H. về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ chấp nhận.

[2]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo. Do vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan C. sát điều tra thu giữ của 01 vỏ bao thuốc lá bên trong chứa 10 (mười) gói Heroin, khối lượng 0,419 gam, sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 01 phong bì giấy có chữ ký của C. và dấu của phòng KTHS Công an tỉnh Tuyên Quang. Thu giữ 01 xe mô tô biển số đăng ký 22S1-243.76, nhãn hiệu YAMAHA, màu xám đen, xe đã qua sử dụng (xe của H.), 01 xe mô tô biển số đăng ký 22K3-2533 (xe của C.) và 600.000 đồng của bị cáo H..

Đối với phong bì niêm phong trong có chứa Heroine và 01 xe mô tô biển số 22K3-2533 đã được xử lý tại Bản án 98/HS-ST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương nên Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với 01 xe mô tô biển số đăng ký 22S1-243.76 và số tiền 600.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang).

Truy thu số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là tiền bị cáo H. bán ma túy cho các đối tượng mà có sung quỹ Nhà nước. Số tiền truy thu được trừ vào số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo, bị cáo còn phải nộp 400.000 đồng.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/4/2023 của Nguyễn Đình H. tại khu vực bên xe khách thành phố T., tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện Sơn Dương đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an thành phố T., tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H. tại khu vực ở khu vực bên xe khách Thái Nguyên, thành phố T. nhưng không xác định được tên họ tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi mua bán trái phép của Trần Văn C. đã bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt năm tù tại Bản án số 98/HSST ngày 29/11/2017.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan C. sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Đình H. phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình H. 07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (21/04/2023).

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có, được trừ vào số tiền 600.000 đồng đã thu giữ, bị cáo còn phải nộp 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang).

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số đăng ký 22S1-243.76 nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2023 giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

3. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Đình H. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- UBND xã Vĩnh Lợi;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến